

Số: 01/TB/HĐTL

Vũng Tàu, ngày 20 tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP của Bộ Tư pháp ngày 08/02/2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 21/12/2020 quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 567/QĐ-PTSC ngày 29/11/2022 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần DVKT Dầu khí Việt Nam về việc thực hiện thanh lý 02 xe ô tô;

Căn cứ vào Quyết định số 941/QĐ-TN-CTK ngày 20/02/2023 của Giám đốc Công ty Tàu DVDK về việc phê duyệt giá bán tối thiểu 02 xe ô tô.

Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí thông báo về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị: Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí (viết tắt là PTSC Marine).
- Địa chỉ: số 73 đường 30/4, Phường Thắng Nhất, TP Vũng tàu, Tỉnh Bà Rịa -Vũng tàu

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá

- Tên tài sản: Xe Toyota Innova biển số 72N 3108 và xe Toyota Hiace biển số 72N 7791.
- Chất lượng: Xe cũ, đã qua sử dụng

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

- Xe ô tô Toyota Innova biển số 72N 3108 là 160.000.000 đ (bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu đồng chẵn) đã bao gồm thuế GTGT.
- Xe ô tô Toyota Hiace biển số 72N 7791 là 151.000.000 đ (bằng chữ: Một trăm năm mươi một triệu đồng chẵn) đã bao gồm thuế GTGT.

Giao tài sản tại số 73 đường 30/4 Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Tiêu chí lựa chọn:

Mọi tổ chức đấu giá tài sản đăng ký chào giá phải đáp ứng tiêu chí quy định tại khoản 4 điều 56 Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016 và theo Phụ lục 01 thông tư 02/2022/TT-BTP của Bộ Tư pháp ngày 08/02/2022, cũng như các tiêu chí khác do PTSC Marine quy định, cụ thể như sau :

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...).	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện.	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá.	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0

0100
CÔNG
DỊCH
ĐẤU
CTY
VÀ TÀI

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0

1504
 HINH
 CON
 VU K
 KHÍ VI
 TAU C
 DẦU K
 7. BA

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0

177.
ẢNH
STY
Y TH
ỆT M
HCH
HÍ
RIA

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định. Có đề xuất địa điểm tổ chức đấu giá tại thành phố Vũng Tàu (trừ trường hợp đấu giá trực tuyến)	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

- Hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá do tổ chức đấu giá tài sản chuẩn bị, có dấu của tổ chức đấu giá tài sản. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với các giấy tờ, tài liệu chứng minh các tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia của mình. Nếu phát hiện có gian dối thì bị loại không được xét chọn.
- Tổ chức đấu giá có điểm tổng hợp cao nhất sẽ được mời vào đàm phán hợp đồng.

5. Hồ sơ chào giá bao gồm:

- Hồ sơ pháp lý của tổ chức: Bản sao chứng thực Giấy đăng ký kinh doanh và các giấy tờ liên quan khác;
- Bản mô tả năng lực kinh nghiệm của tổ chức, Bản sao chứng thực chứng chỉ hành nghề, Thẻ đấu giá viên của đấu giá viên;
- Bản sao y các Hợp đồng tương tự đã thực hiện và các tài liệu liên quan: Biên bản đấu giá, Biên bản thanh lý hợp đồng, hóa đơn...;
- Bản mô tả phương án đấu giá, trong đó nêu rõ địa điểm tổ chức đấu giá, thời hạn tổ chức đấu giá và các biện pháp đảm bảo an ninh trong quá trình đấu giá: 01 bản gốc;
- Bản chào giá chi phí, thù lao dịch vụ đấu giá: 01 bản gốc.

6. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ chào giá:

- Hồ sơ chào giá được nộp trong phong bì dán kín.
- Thời gian nhận hồ sơ: Từ 15 giờ 00 phút ngày 20 tháng 02 năm 2023 đến 15 giờ ngày 28 tháng 02 năm 2023 (trong giờ hành chính).
- Địa điểm nộp hồ sơ: Công ty Tàu Dịch vụ Dầu Khí- số 73 Đường 30/4 Phường Thắng Nhất- Tp Vũng Tàu
- Hồ sơ chào giá gửi qua đường bưu điện đến địa chỉ sau:



Địa chỉ: Công ty Tàu Dịch vụ Dầu Khí- số 73 Đường 30/4 Phường Thắng Nhất- Tp Vũng Tàu.

Số điện thoại: 02543 832 181 Fax: 02543 832 180

Người nhận: Ông Nguyễn Văn Tùng – Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp

Nội dung: Chào giá dịch vụ đấu giá tài sản (02 xe ô tô: Xe Toyota Innova biển số 72N 3108 và xe Toyota Hiace biển số 72N 7791)

Ghi chú: Trường hợp cần làm rõ các thông tin liên quan khác, vui lòng liên hệ Phòng Hành chính Tổng hợp, Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí (Số điện thoại: 02543 832 181, Ext: 110).

Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí chỉ thông báo kết quả bằng văn bản cho các tổ chức đấu giá được lựa chọn, những đơn vị khác không được lựa chọn sẽ không nhận được thông báo cũng như không hoàn trả hồ sơ.

Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí mong nhận được sự tham gia của các Tổ chức đấu giá có năng lực, uy tín và chuyên nghiệp.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử về đấu giá tài sản
- Lưu VT, VT/LT01

GIÁM ĐỐC 



Lê Chiến Thắng

